Tổng hợp thị trường — Thứ Năm, 19/11/2026

NHÓM VỐN HOÁ LỚN DẪN DẮT ĐÀ GIẢM

Shinhan Securities

Chiến lược thị trường

Tóm tắt nhanh — VN-Index đóng cửa phiên 19/11/2026 tại 1,689.62 điểm (-0.79%), thị trường tiếp diễn đà giảm khi không có nhóm ngành hay cổ phiếu vốn hóa lớn nào đỡ được chỉ số, thanh khoản toàn thị trường đạt 15,939 tỷ VND. Hàng & Dịch vụ Công nghiệp là nhóm ngành tăng tốt nhất (+0.72%), trong khi VN-Index kết phiên dưới mốc 1,700 điểm và có xu hướng phá vỡ mốc hỗ trợ này, cần quan sát thêm trong các phiên tới. Khối ngoại bán ròng 996 tỷ VND, tập trung tại FPT, ACB và VIX. Ngược chiều thì TCB, NKG và HPG được mua ròng khá tốt. VN-Index dự kiến dao động trong vùng hỗ trợ 1,700 – kháng cự 1,780 điểm trong các phiên tới.

CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

Chỉ số	Giá đóng cửa	1 ngày	1 tháng	1 năm	P/E	P/B	Vốn hoá (tỷ VND)
VNINDEX	1,689.62	-0.79%	-0.01%	+2.46%	11.32x	1.82x	8,227,290
VN30 Index	1,788.51	-1.00%	-2.76%	-5.18%	9.69x	1.79x	6,262,239
VN Midcap	1,819.71	+0.06%	+0.14%	-21.09%	11.56x	1.03x	1,230,090
VN Smallcap	1,181.48	-0.28%	-3.73%	-22.75%	10.24x	0.72x	271,197
HNX Index	238.94	-1.56%	-7.36%	-9.84%	13.41x	1.26x	388,560
UpCom	120.36	-0.63%	-3.73%	+0.60%	N/A	1.54x	643,692

THANH KHOẢN TOÀN THỊ TRƯỜNG

15,939 tỷ VND

Khối lượng: 727 triệu cổ phiếu

HỖ TRỢ / KHÁNG CỰ VN-INDEX

HỖ TRỢ	KHÁNG CỰ
1,700	1,780

ĐÓNG GÓP VÀO VN-INDEX

TOP 10 NÂNG ĐỠ

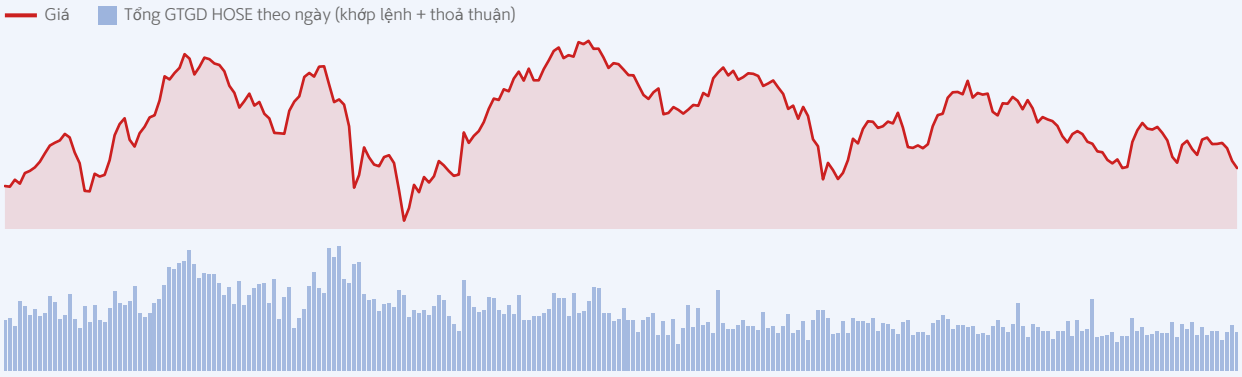
HVN	+4.05%
GEE	+5.13%
BID	+0.49%
NAB	+3.20%
GVR	+0.74%
BCM	+1.26%
POW	+1.12%
GEL	+2.08%
GEX	+1.50%
VGC	+2.14%

TOP 10 KÉO GIẢM

VIC	-2.04%
CTG	-1.64%
VHM	-0.66%
BSR	-2.29%
LPB	-2.29%
FPT	-2.66%
STB	-1.71%
VNM	-1.73%
TCB	-0.72%
GAS	-0.86%

BIẾN ĐỘNG GIÁ & THANH KHOẢN 1 NĂM GẦN NHẤT — VN-INDEX

VN-Index 20/11/2025 – 19/11/2026



HIỆN TẠI	CAO NHẤT 1 NĂM	THẤP NHẤT 1 NĂM	TỪ ĐẦU NĂM (YTD)
1,689.62	1,927.94	1,591.17	-5.5%

ĐỊNH GIÁ P/E VN-INDEX — 5 NĂM (DẢI THỐNG KÊ ±1STD / ±2STD)

P/E VN-Index — 5 năm 19/11/2021 – 19/11/2026



HIỆN TẠI	TB 5 NĂM	CAO NHẤT 5 NĂM	THẤP NHẤT 5 NĂM
11.32x	15.17x	20.43x	11.01x

GÓC NHÌN THỊ TRƯỜNG

KỸ THUẬT

Thị trường tiếp diễn đà giảm phiên trước khi không có nhóm ngành hay cổ phiếu lớn nào đỡ thị trường. Hầu hết các ngành đều giảm điểm, và đà giảm của FPT với thanh khoản lớn tiếp tục tạo gánh nặng tâm lý cho chỉ số. Thị trường kết phiên dưới 1,700 và có xu hướng phá vỡ mốc hỗ trợ này, tuy vậy vẫn cần quan sát thêm.

KỊCH BẢN

Kịch bản ngắn hạn cho xu hướng 2 tuần tới:

- **Tích cực (1%):** Thị trường vượt được 1,780 điểm, khi đà lan tỏa cải thiện đáng kể
- **Cơ sở (60%):** Kỳ vọng giao dịch trong biên độ 1,700 – 1,780, khi thị trường tiếp tục phân hóa
- **Kém tích cực (39%):** Thị trường giảm về vùng 1,660 khi không có nhóm vốn hóa lớn nào giữ chỉ số

CHIẾN LƯỢC

Nhà đầu tư ngắn hạn thận trọng, không nên mua mới và chỉ xem xét bán khi vi phạm. Với nhà đầu tư dài hạn việc mua tích lũy cũng nên giải ngân tại vùng hỗ trợ có tích lũy chắc chắn, và không nên mua khi giá đang trong đà giảm mạnh.

Dòng vốn ngoại

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI (HOSE)

PHIÊN 19/11/2026

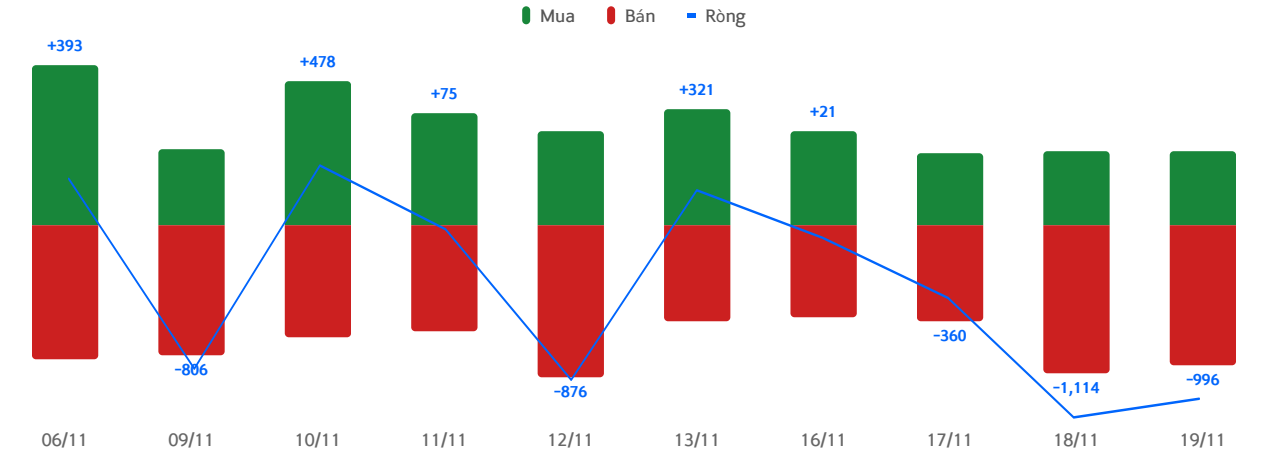
Bán ròng 996 tỷ VND

MTD	YTD	1 NĂM (1Y) — ƯỚC LƯỢNG
02/11 – 19/11/2026 · 14 phiên	05/01 – 19/11/2026 · 217 phiên	19/11/2025 – 19/11/2026 · 263 phiên
-4,129 tỷ	**-125,575 tỷ**	**-133,205 tỷ**
Mua: 23,605 · Bán: 27,733 tỷ VND	Mua: 579,861 · Bán: 705,436 tỷ VND	Mua: 710,188 · Bán: 843,393 tỷ VND

TOP 10 BÁN RÒNG TRONG NGÀY (TỶ VND)	
FPT	-272.1
ACB	-101.6
VIX	-70.8
VIC	-58.0
VCB	-55.2
MBB	-49.0
CTG	-45.7
HDB	-42.7
SSI	-31.4
VNM	-26.8

TOP 10 MUA RÒNG TRONG NGÀY (TỶ VND)	
TCB	+17.1
NKG	+15.7
HPG	+14.9
MSN	+13.6
HVN	+11.9
CTD	+11.3
GAS	+10.8
HDG	+10.7
BVH	+10.5
PVT	+8.7

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI 10 PHIÊN (HOSE - TỶ VND)



MUA/BÁN RÒNG KHỐI NGOẠI THEO NGÀNH (HOSE) — 19/11/2026

Tài nguyên Cơ bản	+21.3
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	+19.9
Bảo hiểm	+10.5
Du lịch và Giải trí	+8.6
Bán lẻ	+7.6
Hóa chất	+6.3
Xây dựng và Vật liệu	+5.2
Hàng cá nhân & Gia dụng	+3.9
Y tế	+2.6
Ô tô và phụ tùng	+0.8
Truyền thông	+0.2
Viễn thông	+0.0
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-29.6
Dầu khí	-33.1
Thực phẩm và đồ uống	-33.6
Bất động sản	-143.2
Dịch vụ tài chính	-156.9
Công nghệ Thông tin	-272.8
Ngân hàng	-413.4

ETF

THỐNG KÊ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ ETF NỘI ĐỊA — PHIÊN 19/11/2026

Tên quỹ	Mã CK	Giá (VND)	%1D	%1M	%YTD	KLGD (CP)	GTGD (tỷ VND)
DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	32,390	-0.6%	-1.2%	-10.3%	381,100	12.344
SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	27,190	-0.1%	-2.7%	-4.3%	1,800	0.049
SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	27,740	+1.2%	-1.0%	-8.6%	8,400	0.233
DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	30,370	-0.2%	-5.9%	-20.7%	262,800	7.981
VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	23,890	-0.7%	-1.2%	-6.4%	35,400	0.846
VinaCapital VN100 ETF	FUESSV30	23,470	+0.7%	-0.1%	-7.9%	10,400	0.244
MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	22,160	-0.6%	-2.8%	-10.7%	2,100	0.047
IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	13,140	0.0%	+5.9%	+5.5%	0	0.000
KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	12,640	-1.9%	-0.5%	-8.2%	7,900	0.100
DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,350	+0.2%	+0.8%	-23.4%	2,700	0.031
KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	16,570	0.0%	+2.2%	-5.7%	0	0.000
MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	12,810	+0.1%	-6.8%	-21.5%	200	0.003
FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,010	+0.1%	+0.3%	+4.2%	1,400	0.021
KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	11,180	0.0%	-5.8%	-22.3%	0	0.000
Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	12,600	0.0%	0.0%	+0.7%	0	0.000
An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	9,250	-6.6%	-8.4%	-14.4%	100	0.001
ETF TECHCOM CAPITAL VNX50	FUETCC50	13,340	-1.2%	-1.3%	-8.0%	8,200	0.109
ETF VFCVN DIAMOND	FUETPVND	9,530	0.0%	-1.4%	-19.2%	0	0.000
VINACAPITAL VNMITECH	FUEMITEC	10,900	-0.5%	-0.9%	n.a	500	0.005
VinaCapital VN50 Growth ETF	FUEVN50G	12,000	0.0%	+0.8%	n.a	0	0.000
PHFM VNSHINE ETF	FUEPHVNS	8,580	-0.9%	-7.0%	n.a	7,500	0.064

THỐNG KÊ CHỨNG CHỈ QUỸ ETF NỘI ĐỊA

Tên quỹ	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (tỷ VND)	Dòng vốn ròng 1M (tỷ VND)	Dòng vốn ròng 3M (tỷ VND)	TSLN 1Y (%)	Std 1Y (%)	Beta	Cổ tức (%)	P/E (x)	P/B (x)	Tỷ trọng CP (%)	Top 10 (%)
DCVFMVN30 ETF Fund	2014-08-14	VN30TR	5,666,469.1	+90.1	+72.6	-2.6%	18.7	0.9	2.5	9.6	1.9	99	63
SSIAM VNX50 ETF	2014-12-15	VNX50IX	248,584.8	+60.3	+60.3	-3.8%	26.4	0.8	1.6	13.7	1.8	n.a	52
SSIAM VNFIN LEAD ETF	2020-02-24	VNFL	639,816.2	+61.8	+147.7	-7.1%	25.3	1.0	1.9	7.9	1.2	100	89
DCVFMVN Diamond ETF	2020-05-12	VND	9,855,485.2	+29.1	-147.7	-20.7%	21.9	0.9	2.9	8.4	1.5	98	86
VinaCapital VN100 ETF	2020-06-16	VN100	682,779.5	0.0	+20.3	-7.0%	20.5	0.8	2.2	9.7	1.6	100	52
VinaCapital VN100 ETF	2020-07-27	VN30	243,178.9	0.0	+9.6	-1.0%	22.5	0.7	2.5	9.3	1.8	100	62
MAFN VN30 ETF	2020-12-08	VN30	461,652.2	-34.3	-91.2	-2.7%	21.6	1.0	1.9	11.5	2.0	100	71
IPAAM VN100 ETF	2021-10-12	VN100	65,167.3	0.0	-0.0	+2.1%	51.5	0.8	1.6	11.6	1.8	100	52
KIM Growth VN30 ETF	2022-01-06	VN30TR	2,086,806.3	-105.9	-173.6	-0.9%	25.0	1.0	1.7	11.7	1.8	n.a	59
DCVFMVN Mid Cap ETF	2022-09-29	VN70	269,535.9	+2.3	+3.5	-23.8%	27.7	0.8	1.7	11.0	1.2	96	39
KIM Growth VNFINSELECT ETF	2022-11-03	VNFS	159,099.1	-3.3	-63.6	-5.3%	31.0	0.9	2.0	8.8	1.4	n.a	71
MAFM VNDIAMOND ETF	2023-03-02	VND	156,117.1	-17.4	-43.3	-19.2%	23.0	0.9	2.7	8.9	1.6	100	88
FPT CAPITAL VNX50 ETF	2023-05-25	VNX50IX	n.a	0.0	0.0	-1.2%	42.5	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	2024-04-24	VND	65,684.9	+1.2	+3.7	-21.5%	25.5	1.0	1.9	12.8	2.0	n.a	82
Bao Viet Fund VN Diamond	n.a	VND	n.a	0.0	0.0	+0.7%	0.6	0.3	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
An Binh Fund VN Diamond	2024-08-16	VND	n.a	0.0	0.0	-20.9%	24.5	0.5	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
ETF TECHCOM CAPITAL VNX50	2025-03-11	VNX50IX	n.a	0.0	0.0	-4.0%	23.8	0.9	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
ETF VFCVN DIAMOND	2025-09-25	VND	n.a	0.0	0.0	-19.6%	18.1	0.5	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
VINACAPITAL VNMITECH	2026-06-16	VNMITECH	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	0.5	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
VinaCapital VN50 Growth ETF	2026-06-16	VN50GR	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
PHFM VNSHINE ETF	2026-09-10	VNSHINEP	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	0.7	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a

Luân chuyển ngành

DIỄN BIẾN 19 NGÀNH (ICB)

Ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	P/E	P/B	Vốn hoá (tỷ VND)
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	+0.7%	-9.7%	-15.1%	+0.9%	10.9x	1.8x	297,726
Du lịch và Giải trí	+0.6%	+9.9%	-6.9%	+1.0%	32.4x	4.6x	361,768
Hóa chất	+0.5%	-13.0%	-8.3%	+0.8%	12.4x	1.4x	191,982
Tài nguyên Cơ bản	+0.3%	-6.9%	+0.9%	+1.0%	15.1x	1.3x	301,382
Dịch vụ tài chính	-0.0%	-3.2%	-9.9%	+1.1%	13.8x	1.6x	500,730
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-0.3%	-4.3%	-6.2%	+1.0%	12.0x	1.6x	404,606
Xây dựng và Vật liệu	-0.3%	-5.6%	-3.2%	+0.9%	12.3x	1.2x	231,447
Bán lẻ	-0.3%	-3.3%	-7.0%	+1.0%	15.9x	3.8x	258,778
Ô tô và phụ tùng	-0.4%	-5.5%	-14.2%	+0.8%	6.0x	1.0x	30,568
Ngân hàng	-0.5%	-6.0%	-5.6%	+0.9%	8.8x	1.4x	2,485,338
Thực phẩm và đồ uống	-0.6%	-5.5%	-13.9%	+1.2%	16.1x	2.5x	677,970
Y tế	-0.7%	-4.5%	-16.0%	+0.9%	13.8x	1.4x	59,770
Hàng cá nhân & Gia dụng	-0.8%	-7.9%	-35.4%	+0.7%	6.3x	0.9x	53,709
Dầu khí	-1.3%	-15.0%	+14.2%	+1.2%	18.3x	1.8x	208,593
Bảo hiểm	-1.6%	-9.5%	-10.6%	+0.9%	12.5x	1.4x	82,338
Truyền thông	-1.6%	-1.0%	+23.1%	+1.2%	52.7x	2.5x	23,685
Bất động sản	-1.7%	+3.0%	+13.7%	+1.5%	26.7x	3.6x	2,874,920
Viễn thông	-1.9%	-5.2%	-25.5%	+0.7%	4.7x	0.6x	947
Công nghệ Thông tin	-2.5%	-19.0%	-45.8%	+0.5%	9.3x	1.9x	98,898

LUÂN CHUYỂN DÒNG TIỀN GIỮA CÁC NHÓM NGÀNH (TỶ VND)

Ngành	% so với TB tuần	18/11	19/11	TB 1 tuần
Ô tô và phụ tùng	+103.5%	47.2	139.7	68.7
Bảo hiểm	+34.9%	47.1	46.1	34.2
Công nghệ Thông tin	+33.2%	780.9	864.1	648.5
Dầu khí	+13.9%	448.4	416.6	365.7
Truyền thông	+9.7%	10.2	9.1	8.3
Bán lẻ	-1.7%	243.6	223.7	227.7
Dịch vụ tài chính	-2.8%	1,543.1	1,364.0	1,403.4
Du lịch và Giải trí	-4.1%	180.0	210.6	219.6
Hàng cá nhân & Gia dụng	-4.6%	145.9	106.3	111.5
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-5.7%	448.2	354.1	375.5
Bất động sản	-6.5%	2,026.8	1,708.7	1,828.2
Ngân hàng	-6.9%	3,101.8	2,407.7	2,586.4
Tài nguyên Cơ bản	-8.4%	810.5	502.0	547.7
Thực phẩm và đồ uống	-10.6%	691.4	586.7	656.5
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-15.3%	808.3	612.5	723.2
Xây dựng và Vật liệu	-19.1%	444.9	382.8	473.3
Hóa chất	-19.4%	253.2	155.9	193.5
Viễn thông	-53.7%	0.3	0.5	1.1
Y tế	-55.1%	19.0	9.7	21.6

Cập nhật doanh nghiệp

ĐỘT BIẾN GIÁ TRỊ GIAO DỊCH — TOP 5

Mã	Tên công ty	Giá (VND)	Thay đổi giá			So với TB 5 phiên	Giá trị GD (tỷ VND)
			1 ngày	1 tuần	YTD		
VND	Chứng khoán VNDIRECT	14,150	**+1.07%**	**-2.41%**	**-25.15%**	**-1.2%**	**146.1**
VIX	Chứng khoán VIX	12,700	**+0.40%**	**-2.68%**	**-29.82%**	**-1.9%**	**391.2**
CTG	VietinBank	30,000	**-1.64%**	**-4.91%**	**-14.79%**	**-29.5%**	**169.2**
STB	NH Sài Gòn Tài Lộc (SACOMBANK)	69,000	**-1.71%**	**+0.15%**	**+18.97%**	**-46.5%**	**102.6**
SSI	Chứng khoán SSI	19,550	0.00%	**-3.46%**	**-19.15%**	**-43.3%**	**264.2**

ĐỘT BIẾN KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH — TOP 5

Mã	Tên công ty	Giá (VND)	Thay đổi giá			So với TB 5 phiên	Khối lượng GD (nghìn CP)
			1 ngày	1 tuần	YTD		
VIX	Chứng khoán VIX	12,700	**+0.40%**	**-2.68%**	**-29.82%**	**+220.6%**	**105,029.1**
CTG	VietinBank	30,000	**-1.64%**	**-4.91%**	**-16.08%**	**+125.2%**	**17,794.7**
HHP	HHP Global	12,100	**-6.92%**	**-18.79%**	**+16.09%**	**+160.2%**	**3,764.1**
HVN	Vietnam Airlines	23,100	**+4.05%**	**+4.76%**	**-7.23%**	**+181.0%**	**2,282.9**
HDG	Tập đoàn Hà Đô	16,650	**-0.60%**	**+2.15%**	**-32.91%**	**+150.9%**	**1,980.4**

TIN TỨC DOANH NGHIỆP NỔI BẬT

Mã	Nội dung
FPT	Phiên 18/11, khối ngoại bán ròng 1.152,75 tỷ đồng trên toàn thị trường, trong đó FPT tiếp tục dẫn đầu danh sách bị bán ròng với giá trị 225,72 tỷ đồng, khiến thị giá giảm 3,20% xuống 46.950 đồng/cổ phiếu.
VCB	Dù lợi nhuận trước thuế 9 tháng đầu năm 2026 đạt kỷ lục 40.440 tỷ đồng, cổ phiếu VCB vẫn giảm gần 33% từ đỉnh. Vốn hóa Vietcombank mất hơn 205.000 tỷ đồng và định giá P/B xuống mức thấp nhất hơn một thập kỷ, hiện đạt 1,7 lần.
HDB	HDBank được NHNN chấp thuận nâng vốn điều lệ lên hơn 65.068 tỷ đồng, sau khi hoàn tất phát hành cổ phiếu trả cổ tức và cổ phiếu thưởng với tổng tỷ lệ 30%.
CTG	VietinBank đã hoàn tất chuyển nhượng dự án VietinBank Tower 'đắp chiếu' 16 năm ở Ciputra. Lợi nhuận từ thương vụ này đã được ngân hàng hạch toán vào báo cáo tài chính quý III/2026.
VIC	Vingroup khởi công dự án nhà ở xã hội quy mô 192 ha tại xã Bà Điểm, Tây Bắc TP HCM, cung cấp khoảng 45.000 căn hộ cùng hệ thống 13 trường học và bệnh viện, đáp ứng nhu cầu an cư cho gần 68.000 người dân.
KDH	Quỹ Longwoods Worldwide Limited thuộc nhóm VinaCapital đã mua thêm 1 triệu cổ phiếu KDH vào ngày 17/11/2026, nâng tỷ lệ sở hữu của nhóm tại Khang Điền lên 8,0542% vốn điều lệ.
VPI	Dự án Khu đô thị Tân Kiên (TP HCM) quy mô 9,79 ha, tổng mức đầu tư hơn 9.736 tỷ đồng, đã được chấp thuận chủ trương đầu tư ngày 10/11/2026, cung cấp khoảng 5.500 căn hộ và nhà ở xã hội.
DIG	DIC Group đang khảo sát thực địa tại Đồng Nai, Huế, Quảng Trị, TP.HCM và Phú Thọ để mở rộng quỹ đất, sau khi hoàn tất chuyển nhượng dự án với doanh thu ước tính 4.300 tỷ đồng.
MBB	HĐQT MBB thông qua kế hoạch thành lập Ngân hàng TNHH Một thành viên MB toàn cầu tại Trung tâm Tài chính quốc tế Việt Nam, vốn điều lệ dự kiến 3.000 tỷ đồng do MB sở hữu 100%.
VNM	Cổ phiếu VNM giảm xuống 51.300 đồng/cổ phiếu trong phiên sáng 19/11 do áp lực bán ròng từ khối ngoại, dù kết quả kinh doanh quý III/2026 tăng trưởng tích cực.

Số liệu vĩ mô

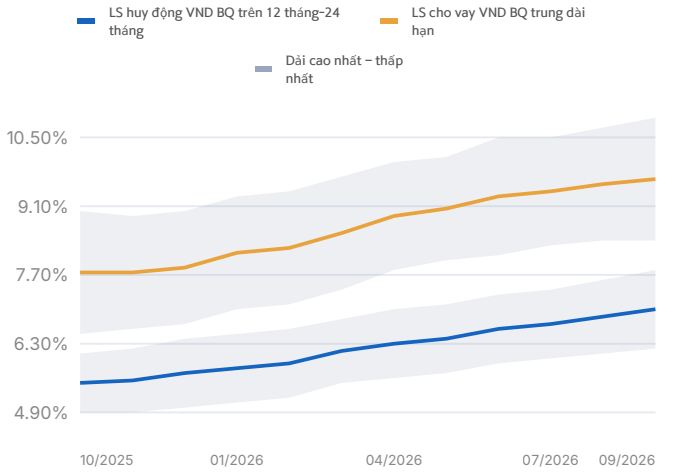
TIỀN TỆ

Cặp tiền tệ	Giá trị	1 ngày	1 tuần	1 tháng	3 tháng	YTD	1 năm
Dollar index	103.73	-0.1%	+0.5%	+1.7%	+5.0%	+5.5%	+3.5%
USD/JPY	159.83	+0.3%	-0.0%	+0.8%	+1.0%	+2.0%	+1.7%
USD/CNY	6.6657	-0.0%	-0.1%	-0.2%	-0.9%	-4.6%	-6.3%
KRW/USD	1,329.80	-0.3%	-0.5%	-0.2%	-4.2%	-7.6%	-9.4%
EUR/USD	0.9096	-0.2%	+0.6%	+2.0%	+6.2%	+6.8%	+4.9%
USD/VND	25,737.00	+0.2%	+0.2%	-0.6%	-1.7%	-2.1%	-2.4%

HÀNG HOÁ

Hàng hoá	Giá trị	1 ngày	1 tuần	1 tháng	3 tháng	YTD	1 năm
Dầu Thô	83.49	+0.3%	-5.9%	-19.5%	-2.7%	+45.4%	+40.5%
Xăng	247.70	-0.2%	-7.3%	-22.4%	-23.9%	+45.2%	+28.2%
Khí đốt	3.3410	-0.9%	+0.0%	+9.3%	+18.7%	-9.4%	-26.6%
Coal	143.15	-1.2%	+0.5%	-4.8%	+10.3%	+33.2%	+28.4%
Vàng	3,740.46	+0.4%	-3.5%	-9.7%	-17.2%	-13.4%	-8.3%
Thép cuộn TQ	3,142.00	+0.0%	-1.5%	-4.0%	-4.2%	-3.9%	-4.7%

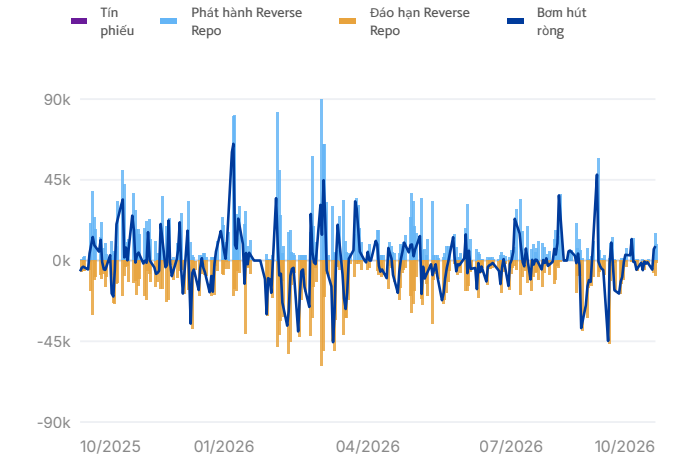
DIỄN BIẾN LÃI SUẤT HUY ĐỘNG, CHO VAY — 12 THÁNG



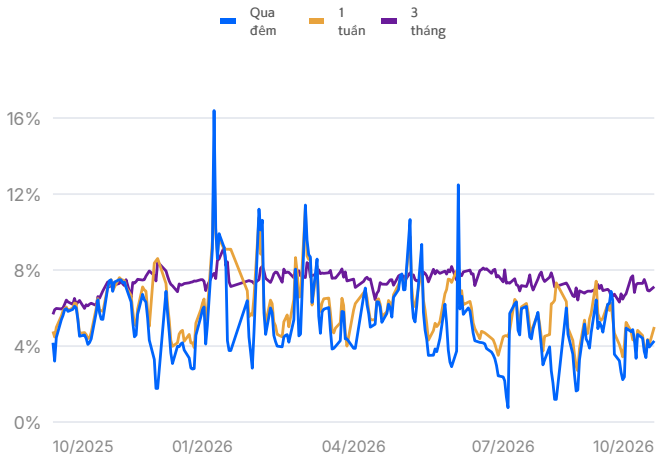
DIỄN BIẾN TỶ GIÁ USD/VND — 1 NĂM



HOẠT ĐỘNG THỊ TRƯỜNG MỞ (OMO, TỶ VND)



LÃI SUẤT LIÊN NGÂN HÀNG THEO NGÀY



Mạng lưới Shinhan Investment

MẠNG LƯỚI SHINHAN INVESTMENT

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Copy @ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Nguồn: FiinPro-X, Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

Analyst: Nhi Nguyễn · Research Labs · Shinhan Securities Vietnam · nhi.ntt@shinhan.com · (84-28) 6299-8000

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích — Công ty Chứng khoán Shinhan Việt Nam, được cấp phép bởi UBCKNN Việt Nam.
Thông tin chỉ mang tính tham khảo, không phải khuyến nghị mua/bán. Quyết định đầu tư cuối cùng thuộc về nhà đầu tư.